

MẪU HỘP GIẤY



MẪU TÚYP NHÔM 10g



*Ghi chú: Số lô SX và hạn dùng được dập ở đáy túyp

Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc:

VOLSAMEN

Gel nhũ tương bôi da

CÔNG THỨC: Mỗi tuýp 10 g chứa:

Natri Diclofenac.....100 mg

Methyl salicylat.....400 mg

Menthol.....400 mg

Camphor.....200 mg

Tá được: Carbomers, Triethanolamin, Cetyl Alcol, Tween 20, Span 80,

Isopropanol, Propylen glycol, Nipagin, Nipasol, Nước cất... vừa đủ 10gam.

CHỈ ĐỊNH: Được dùng điều trị tại chỗ trong các trường hợp:

* Các chứng sưng nhức do thấp khớp:

- viêm gân, viêm quanh khớp, hội chứng vai - bả tay.

- Đau nhức các khớp ngoại biên và cột sống, bệnh lý quanh khớp.

* Các chứng viêm có nguồn gốc chấn thương ở gân, dây chằng, cơ và khớp như bong gân, đụng dập, sai khớp.

CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG:

Dùng bôi ngoài da để xoa bóp, tại nơi sưng nhức 3 - 4 lần trong ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Mẫn cảm với Diclofenac hoặc bất cứ các thành phần khác của thuốc và các thuốc kháng viêm không Steroid khác.

Không được bôi thuốc vào mắt, vết thương hở, chảy máu hay vùng da bị trầy xước

Phụ nữ có thai và trẻ em dưới 2 tuổi

THẬN TRỌNG:

Chỉ dùng bôi ngoài da, không được uống.

Không dùng kèm với băng dán nóng, không băng chặt.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Có thể xảy ra các phản ứng phụ như mẫn cảm hoặc kích ứng ở chỗ bôi thuốc.

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Diclofenac làm tăng nồng độ của Lithium, Digoxin khi dùng đồng thời, làm tăng nguy cơ chảy máu khi dùng đồng thời với Ticlopidin. Dùng Diclofenac phối hợp với Aspirin sẽ làm tăng nghiêm trọng tổn thương dạ dày, ruột.

SỬ DỤNG QUÁ LIỀU: Sử dụng VOLSAMEN trên vùng da rộng và trong thời gian dài không loại trừ khả năng gây tác dụng phụ toàn thân thứ phát.

Triệu chứng:

-Nhức đầu, buồn nôn, phù, dị ứng (đặc biệt co thắt phế quản ở người bệnh hen), choáng phản vệ kể cả tụt huyết áp, viêm mũi, mày đay.

- Đau vùng thượng vị, buồn nôn, nôn, ỉa chảy, trướng bụng, chán ăn, khó tiêu

- Tăng các transaminase. Giảm bạch cầu, giảm tiểu cầu, giảm bạch cầu trung tính, tăng bạch cầu ái toan, giảm bạch cầu hạt, thiếu máu

- Û tai. Nhìn mờ, điểm tối thị giác, đau nhức mắt, nhìn đôi.

Xử trí quá liều.

Khi có triệu chứng dị ứng với Diclofenac phải ngừng thuốc ngay.

Biện pháp chung là điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

LỜI KHUYẾN CÁO:

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Nơi khô thoáng, dưới 30°C, tránh ánh sáng

TRÌNH BÀY: Tuýp 10 gam, Hộp 1 tuýp kèm tờ hướng dẫn sử dụng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Không dùng thuốc quá 30 ngày kể từ khi mở nắp tuýp thuốc



MEDIPHARCO

CTCP DƯỢC TW MEDIPHARCO-TENAMYD

8 Nguyễn Trường Tộ - Tp.Huế - Việt Nam

ĐT: 054. 3823099 - 3827215 Fax: 054.3826077

Huế, ngày 14 tháng 07 năm 2011

TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Phạm Thị Bình